

Số: /BC-STC Lai Châu, ngày tháng 10 năm 2023

## **BÁO CÁO**

### **Công khai số liệu và thuyết minh tình hình thực hiện dự toán thu, chi ngân sách địa phương 9 tháng năm 2023**

Căn cứ Luật ngân sách nhà nước số 83/2015/QH13 ngày 25/6/2015;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 343/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách nhà nước đối với các cấp ngân sách;

Căn cứ Nghị quyết số 64/NQ-HĐND ngày 09/12/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lai Châu khóa XV, kỳ họp thứ mười hai về dự toán thu ngân sách nhà nước trên địa bàn; thu, chi ngân sách địa phương và phân bổ ngân sách địa phương năm 2023;

Căn cứ Quyết định số 1628/QĐ-UBND ngày 12/12/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lai Châu về việc giao dự toán thu, chi ngân sách địa phương năm 2023.

Trên cơ sở kết quả thực hiện thu, chi NSĐP 9 tháng năm 2023. Sở Tài chính báo cáo công khai số liệu và thuyết minh tình hình thực hiện dự toán thu, chi NSĐP 9 tháng năm 2023 như sau:

#### **I. Tình hình thực hiện dự toán thu, chi NSĐP 9 tháng năm 2023**

**1. Về thu ngân sách:** Tổng thu NSĐP 9 tháng đầu năm thực hiện: 11.199.830 triệu đồng, tăng 9% so với dự toán Trung ương giao, tăng 5% so với dự toán HĐND tỉnh giao, tăng 34% so với cùng kỳ năm trước, trong đó:

**1.1. Tổng thu NSNN trên địa bàn:** Thực hiện 9 tháng là: 1.477.723 triệu đồng, đạt 72% so với dự toán Trung ương giao, đạt 60% dự toán HĐND tỉnh giao và bằng 88% so với cùng kỳ năm trước.

Thu nội địa dự toán giao: 2.370.000 triệu đồng, thực hiện 9 tháng: 1.414.567 triệu đồng, đạt 70% so với dự toán Trung ương giao, đạt 60% dự toán HĐND tỉnh giao, bằng 86% so với cùng kỳ năm trước (Nếu loại trừ tiền sử dụng đất là 52.317 triệu đồng và xô số kiến thiết là 17.676 triệu đồng, thu nội địa:

1.344.574 triệu đồng, đạt 67% so với dự toán Trung ương giao và 57% so với dự toán HĐND tỉnh giao), cụ thể như sau:

*a) Một số khoản thu thực hiện đạt khá, cụ thể:*

- Thu từ doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài: Dự toán giao: 5.500 triệu đồng, thực hiện: 9.723 triệu đồng, tăng 77% so với dự toán HĐND tỉnh giao; Khoản thu này tăng chủ yếu do phát sinh một số khoản thu từ việc nhập máy móc thiết bị của các Công ty thủy điện (*Công ty CP thủy điện Nậm Xí Lùng, Liên doanh Sambo - Soosung – KCI, CTCP vật tư xăng dầu Lai Châu...*), hoạt động tư vấn giám sát công trình đường cao tốc và một số nhà thầu nước ngoài khác.

- Thu từ doanh nghiệp do địa phương quản lý: Dự toán giao: 4.600 triệu đồng, thực hiện: 5.090 triệu đồng, tăng 11% so với dự toán HĐND tỉnh giao. Chủ yếu thu từ hoạt động sản xuất kinh doanh của một số doanh nghiệp nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn (*Công ty CP Môi trường đô thị tỉnh Lai Châu; Bệnh viện Đa khoa tỉnh; Trung tâm quan trắc tài nguyên và môi trường; Công ty CP nước sạch...*).

- Lệ phí trước bạ: Dự toán giao 47.000 triệu đồng, thực hiện: 40.177 triệu đồng, đạt 85% dự toán HĐND tỉnh giao. Khoản thu này chủ yếu phát sinh từ hoạt động mua bán, chuyển nhượng, đăng ký mới xe ô tô, xe máy do chính phủ ban hành Nghị định số 41/2023/NĐ-CP ngày 28/6/2023 giảm 50% mức thu lệ phí trước bạ lần đầu đối với ô tô, rơ móc hoặc sơ mi rơ móc được kéo bởi ô tô và các loại xe tương tự xe ô tô được sản xuất, lắp ráp trong nước đã kích cầu lượng tiêu thụ tăng và hoạt động chuyển nhượng nhà đất, mua bán bất động sản.

- Thuế thu nhập cá nhân: Dự toán giao: 35.500 triệu đồng, thực hiện: 29.445 triệu đồng, đạt 83% so với dự toán HĐND tỉnh giao. Khoản thu này chủ yếu từ thuế thu nhập từ tiền lương, tiền công; thu nhập từ hoạt động sản xuất, kinh doanh của cá nhân; thu từ chuyển nhượng bất động sản, nhận thừa kế và quà tặng là bất động sản, phát sinh khoản thu đột biến 1,5 tỷ đồng do chuyển nhượng đất dự án của cá nhân Lê Thúy Hiền sang cho Trần Xuân Phương.

- Các khoản thu từ phí, lệ phí: Dự toán giao: 30.000 triệu đồng, thực hiện: 25.232 triệu đồng, đạt 84% dự toán HĐND tỉnh giao. Khoản thu này chủ yếu thu từ phí thuộc lĩnh vực tài nguyên và môi trường, phí thuộc lĩnh vực công nghiệp, thương mại, đầu tư, xây dựng, phí thuộc lĩnh vực giao thông vận tải, lệ phí môn bài...; Do khôi phục thông quan hàng hoá và xuất nhập cảnh tại cửa khẩu Quốc tế Ma Lù Thàng làm tăng lượng giao dịch của cư dân biên giới, hoạt động

thương mại, xuất nhập khẩu, phát sinh số thu phí sử dụng công trình kết cấu hạ tầng, công trình dịch vụ, tiện ích công cộng khác trong khu vực cửa khẩu.

- Thu tiền cấp quyền khai thác khoáng sản: Dự toán giao: 130.000 triệu đồng, thực hiện: 137.686 triệu đồng, tăng 6% so với dự toán HĐND tỉnh giao. Khoản thu này chủ yếu do thu từ cấp quyền khai thác tài nguyên nước đối với giấy phép do cơ quan Trung ương cấp phép (*của Thủy điện Lai Châu, Sơn La; Thủy điện Huổi Quang, Bản Chát; ...*) và do thực hiện thu nợ thuế của các Công ty cổ phần Tân Phong; Công ty CP năng lượng Nậm Na 2; Công ty CP tư vấn đầu tư xây dựng thủy điện; Công ty CP Đại Hữu Lai Châu; phát sinh đột biến của 13 khu vực mỏ khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường trúng đấu giá quyền khai thác khoáng sản.

- Thu khác ngân sách: Dự toán giao 52.100 triệu đồng, thực hiện: 46.131 triệu đồng, đạt 89% dự toán HĐND tỉnh giao. Khoản thu này thu chủ yếu do các cấp, các ngành tiếp tục quan tâm đôn đốc và thực hiện thu hồi sau kết luận của cơ quan thanh tra, kiểm toán; thu tiền phạt vi phạm hành chính; thu tiền cho thuê, bán tài sản khác; thu tiền bảo vệ và phát triển đất trồng lúa,...

*b) Một số khoản thu chưa đạt theo tiến độ, cụ thể:*

- Thu từ doanh nghiệp nhà nước do Trung ương quản lý: Dự toán giao: 1.070.000 triệu đồng, thực hiện: 590.662 triệu đồng, đạt 55% so với dự toán HĐND tỉnh giao. Nguyên nhân, các tháng đầu năm do ảnh hưởng bởi thời tiết nắng nóng, khô hạn, các hồ thủy điện xuống dưới mực nước chết, mực nước không đủ để chạy máy phát điện, các tổ máy vận hành cầm chừng hoặc phải dừng. Mặt khác một số doanh nghiệp phát sinh giảm so với cùng kỳ năm trước như: Công ty Điện lực Lai Châu quý I/2023 có số khấu trừ nên không phát sinh số thuế phải nộp; Công ty Cổ phần cao su Lai Châu phát sinh số phải nộp thấp do giảm cả về lượng và giá trị bán ra.

- Thu từ khu vực ngoài quốc doanh: Dự toán giao: 575.000 triệu đồng, thực hiện: 401.710 triệu đồng, đạt 70% so với dự toán HĐND tỉnh giao. Khoản thu này chủ yếu phát sinh từ các Doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực thủy điện vừa và nhỏ, do những tháng đầu năm ảnh hưởng bởi thời tiết nắng nóng, khô hạn, mực nước không đủ để chạy máy phát điện hoặc phải dừng. Một số doanh nghiệp đầu tư lớn vào xây dựng, sản xuất thủy điện đã có doanh thu và phát sinh thuế phải nộp, nhưng chưa nộp kịp thời tiền thuế vào NSNN do các khoản nợ đến hạn phải trả, ngân hàng thực hiện thu hồi gốc và lãi, cùng với việc tiếp tục đầu tư xây dựng các công trình thủy điện mới dẫn đến tình hình tài chính khó khăn, nên chưa nộp kịp thời tiền thuế vào NSNN.

- Thuế bảo vệ môi trường: Dự toán giao: 127.000 triệu đồng, thực hiện: 49.745 triệu đồng, đạt 39% dự toán HĐND tỉnh giao. Nguyên nhân do dự toán năm 2023 khi xây dựng dự toán thu Bộ Tài chính áp dụng mức thuế suất theo Nghị quyết số 579/2018/UBTVQH14 ngày 26/9/2018 (*Xăng mức thu thuế là 4.000 đồng/lít; dầu diesel mức thu thuế là 2.000 đồng/lít*), tuy nhiên trong thực hiện dự toán thu năm 2023 theo Nghị quyết số 30/2022/UBTVQH15 của Ủy ban thường vụ Quốc hội có hiệu lực từ ngày 01/01/2023 mức thu thuế bảo vệ môi trường đối với xăng, dầu, mỡ nhờn giảm 50% so với Nghị quyết 579/2018/UBTVQH14 (*Xăng mức thu thuế là 2.000 đồng/lít; dầu diesel mức thu thuế là 1.000 đồng/lít*) đã tác động rất lớn đến khoản thu này.

- Thu tiền thuê mặt đất, mặt nước: Dự toán giao: 15.000 triệu đồng, thực hiện 8.629 triệu đồng, đạt 58% dự toán HĐND tỉnh giao.

- Thu tiền sử dụng đất: Dự toán giao 250.000 triệu đồng, thực hiện 52.317 triệu đồng, đạt 21% dự toán HĐND tỉnh giao. Số thu chủ yếu của các huyện, thành phố trúng đấu giá quyền sử dụng đất và thu tiền trúng đấu giá quyền sử dụng đất từ cuối năm 2022 thực hiện nộp ngân sách năm 2023. Đến thời điểm báo cáo có 06/8 huyện triển khai đấu giá quyền sử dụng đất, tuy nhiên các huyện Tam Đường, Mường Tè và Thành phố Lai Châu tổ chức đấu giá nhưng số thửa đất đấu giá thành công đạt thấp, 02 huyện còn lại (*Phong Thổ, Sìn Hồ*) mới đang triển khai xây dựng phương án đấu giá quyền sử dụng đất, chưa tổ chức đấu giá và do thị trường bất động sản trầm lắng, nhu cầu mua bán, chuyển nhượng quyền sử dụng đất của các tổ chức, cá nhân không nhiều dẫn đến số thu từ lĩnh vực này đạt thấp.

- Thu từ hoạt động Xổ số kiến thiết: Dự toán giao: 28.000 triệu đồng, thực hiện: 17.676 triệu đồng, đạt 63% dự toán HĐND tỉnh giao.

\* Thu từ hoạt động xuất nhập khẩu: Dự toán giao 80.000 triệu đồng, thực hiện 51.673 triệu đồng, đạt 65% dự toán HĐND tỉnh giao. Khoản thu này phát sinh chủ yếu từ hoạt động nhập khẩu các máy móc, thiết bị các công trình thủy điện trên địa bàn tỉnh.

**1.2. Đối với các huyện, thành phố:** Kết quả thu ngân sách trên địa bàn các huyện, thành phố tính đến ngày 30/9/2023 đạt: 300.563 triệu đồng, đạt 53% dự toán HĐND tỉnh giao, trong đó: Thu cân đối ngân sách địa phương đạt: 230.031 triệu đồng, đạt 75% so dự toán HĐND tỉnh giao. 7/8 huyện thu ngân sách trên địa bàn đạt dưới 70% dự toán HĐND tỉnh giao: Huyện Tam đường đạt 69%; Thành phố Lai Châu đạt 39%; huyện Than Uyên đạt 60%; huyện Tân Uyên đạt 49%; huyện Nậm Nhùn đạt 67%; huyện Sìn Hồ đạt 59%; huyện Mường Tè đạt 50%.

Một số khoản thu đạt thấp là: Thu tiền sử dụng đất mới đạt 21% so dự toán HĐND tỉnh giao (*trong đó: Tam đường: 2.430/9.400 triệu đồng, đạt 26%; Phong Thổ: 5.495/19.000 triệu đồng, đạt 29%; huyện Sìn Hồ: 2.746/15.100 triệu đồng, đạt 18%; huyện Nậm Nhùn: 5.375/10.000 triệu đồng, đạt 54%; huyện Mường Tè: 3.773/15.000 triệu đồng, đạt 25%; huyện Than Uyên: 11.080/29.700 triệu đồng, đạt 37%; huyện Tân Uyên: 9.994/35.000 triệu đồng, đạt 29%; thành phố Lai Châu: 11.423/116.800 triệu đồng, đạt 10% dự toán tỉnh giao*); Thu tiền thuê mặt đất, mặt nước đạt 58% (*trong đó: Mường Tè 29%; Tân Uyên 13%; Thành phố Lai Châu 53%*); Thu từ khu vực ngoài quốc doanh đạt 72% (*trong đó: Nậm Nhùn 59%; Tam đường 67%; Mường Tè 51%; Than Uyên 66%; Tân Uyên 62%*).

## **2. Về thực hiện dự toán chi NSDP:**

Tổng chi ngân sách địa phương thực hiện đến ngày 30/9/2023 là 6.946.557 triệu đồng, đạt 65% so với dự toán HĐND tỉnh giao, tăng 35% so với cùng kỳ năm trước, trong đó:

2.1. Chi cân đối ngân sách địa phương thực hiện là 4.182.531 triệu đồng, đạt 59% so với dự toán HĐND tỉnh giao, tăng 5% so với cùng kỳ năm trước, bao gồm:

- Chi đầu tư phát triển: Thực hiện là 423.178 triệu đồng, đạt 47% so với dự toán HĐND tỉnh giao.

- Chi thường xuyên: Thực hiện là 3.759.102 triệu đồng, đạt 65% dự toán HĐND tỉnh giao (*trong đó: Chi sự nghiệp Giáo dục - Đào tạo và dạy nghề: 1.719.397 triệu đồng, đạt 65% so với dự toán HĐND tỉnh giao; Chi sự nghiệp Y tế: 539.511 triệu đồng, đạt 79% so với dự toán HĐND tỉnh giao; Chi sự nghiệp khoa học và công nghệ: 15.432 triệu đồng, tăng 7% so với dự toán HĐND tỉnh giao; Chi đảm bảo xã hội: 136.051 triệu đồng, đạt 58% so với dự toán HĐND tỉnh giao...*).

2.2. Chi thực hiện Chương trình MTQG: Thực hiện là 849.373 triệu đồng, đạt 50% dự toán giao HĐND tỉnh giao.

2.3. Chi thực hiện Chương trình mục tiêu, nhiệm vụ khác: Thực hiện là 1.366.913 triệu đồng, đạt 76% so với dự toán HĐND tỉnh giao, tăng 24% so với cùng kỳ năm trước.

*(Chi tiết theo mẫu biểu số 59, 60, 61 đính kèm).*

## **II. Đánh giá chung**

## 1. Khó khăn, vướng mắc

- **Về thu ngân sách:** Thực hiện nhiệm vụ tài chính - ngân sách nhà nước 9 tháng đầu năm 2023 được triển khai trong bối cảnh kinh tế thế giới và trong nước duy trì đà hồi phục, các hoạt động sản xuất kinh doanh được đẩy mạnh, chuỗi cung ứng được khơi thông. Tuy nhiên, do ảnh hưởng bởi thời tiết nắng nóng, khô hạn, các hồ thủy điện xuống dưới mực nước chết, mực nước không đủ để chạy máy phát điện, các tổ máy vận hành cầm chừng hoặc phải dừng, một số khó khăn vướng mắc trong tổ chức triển khai thực hiện 03 Chương trình MTQG chưa được khắc phục kịp thời... cùng với việc nhà nước ban hành các chính sách miễn, giảm thuế hỗ trợ doanh nghiệp theo Nghị quyết của Quốc hội, Chính phủ đã tác động đến sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp, người dân, đã ảnh hưởng đến nhiệm vụ tài chính - ngân sách trên địa bàn như: Nghị quyết số 30/2022/UBTVQH15 ngày 30/12/2022 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về giảm mức thuế bảo vệ môi trường đối với xăng, dầu, mỡ nhờn; Nghị quyết số 07/NQ-CP ngày 30/01/2023 của Chính phủ và Quyết định số 01/2023/QĐ-TTg ngày 31/01/2023 của Thủ tướng Chính phủ về giảm 30% tiền thuê đất thuê mặt nước; Nghị định số 41/2023/NĐ-CP ngày 28/6/2023 của Chính phủ giảm 50% mức thu lệ phí trước bạ đối với ô tô, rơ moóc hoặc sơ mi rơ moóc được kéo bởi ô tô và các loại xe tương tự xe ô tô được sản xuất, lắp ráp trong nước; Nghị định số 44/2023/NĐ-CP ngày 30/6/2023 của Chính phủ về quy định chính sách giảm thuế GTGT theo Nghị quyết số 101/2023/QH15 ngày 24/6/2023 của Quốc hội giảm thuế 2% được áp dụng đối với các nhóm hàng hóa, dịch vụ thuộc đối tượng áp dụng mức thuế suất VAT 10%; Nghị định số 12/2023/NĐ-CP ngày 14/4/2023 của Chính phủ về việc gia hạn thời hạn nộp thuế GTGT, TNDN, TNCN và tiền thuê đất trong năm 2023.

- **Về chi ngân sách:** Công tác triển khai phân bổ dự toán chi ngân sách nhà nước nhất là chi thực hiện các Đề án, Nghị quyết của tỉnh và các chương trình mục tiêu quốc gia còn chậm, triển khai thực hiện các đề án, nghị quyết của địa phương đạt tỉ lệ thấp, nguyên nhân chủ yếu do một số vướng mắc trong tổ chức thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia một số bộ, ngành Trung ương tiếp tục rà soát, điều chỉnh các văn bản hướng dẫn thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia, dẫn đến việc triển khai thực hiện tại địa phương còn chậm (một số văn bản hướng dẫn tổ chức thực hiện các dự án của Trung ương chưa kịp thời, khi đã ban hành còn thiếu sót, chưa phù hợp với điều kiện thực tế và phải sửa đổi, bổ sung nhiều ảnh hưởng đến tiến độ triển khai thực hiện các Chương trình như: Nghị định số 27/2022/NĐ-CP được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định 38/2023/NĐ-CP của Chính phủ; Thông tư 15/2022/TT-BTC, Thông tư số

46/2022/TT-BTC của Bộ Tài chính, Thông tư số 53/2022/TT-BTC được thay thế bằng Thông tư số 55/2023/TT-BTC; Thông tư 02/2022/TT-UBND của Ủy ban Dân tộc được sửa đổi, bổ sung tại Thông tư số 02/2023/TT-UBND. Do đó, về địa phương các sở, ngành cũng cần rà soát các văn bản mà địa phương đã ban hành để sửa đổi, bổ sung cho phù hợp với văn bản của Trung ương, vì vậy gây ảnh hưởng đến tiến độ và quá trình thực hiện). Một số chính sách gắn với thời vụ sản xuất, quy định về thủ tục giải ngân là sau đầu tư.

## **2. Công tác quản lý, điều hành**

- Triển khai thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu chỉ đạo điều hành thực hiện kế hoạch phát triển KT-XH, dự toán ngân sách nhà nước và cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2023 theo Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 06/01/2023 của Chính phủ; Công văn số 298/UBND-KTN ngày 02/02/2023 về việc tổ chức thực hiện dự toán NSNN năm 2023; Kế hoạch số 01/KH-BCĐ ngày 29/3/2023 của Ban chỉ đạo chống thất thu ngân sách và thu hồi nợ đọng thuế trên địa bàn tỉnh Lai Châu năm 2023; Công văn số 1517/UBND-KTN ngày 26/4/2023 về việc tăng cường công tác thu ngân sách nhà nước năm 2023.

- Thực hiện việc phân khai chi tiết chi thường xuyên dự toán giao đầu năm kịp thời; kịp thời triển khai thực hiện các chính sách miễn giảm thuế theo các quy định của Chính phủ. Thường xuyên theo dõi diễn biến tình hình thu ngân sách trên địa bàn, xác định các nguồn thu tiềm năng, các lĩnh vực, hoạt động còn thất thu; tháo gỡ kịp thời các khó khăn, vướng mắc cho doanh nghiệp, tổ chức, thành phần kinh tế trong sản xuất, kinh doanh.

- Kịp thời ban hành các văn bản chỉ đạo điều hành về giá theo chỉ đạo của Chính phủ, Bộ Tài chính. Chủ động chỉ đạo các sở, ngành đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính gắn với đổi mới quy trình giải quyết công việc, giảm chi phí cho người dân và doanh nghiệp...

- Các nhiệm vụ chi ngân sách được thực hiện theo dự toán và tiến độ triển khai nhiệm vụ chuyên môn của các đơn vị sử dụng ngân sách, đáp ứng các nhiệm vụ đảm bảo an sinh xã hội, kinh phí thực hiện các đề án, nghị quyết của tỉnh. Phối hợp với các Sở, ban, ngành và các huyện, thành phố đảm bảo nguồn lực kịp thời để chi trả theo mức lương cơ sở 1,8 triệu đồng/tháng, bố trí kinh phí để thực hiện các nhiệm vụ phát sinh, công tác quản lý tài chính - ngân sách được quản lý chặt chẽ góp phần quan trọng thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo đời sống nhân dân; duy trì ổn định kinh tế và đảm bảo cân đối các nhiệm vụ chi của tỉnh.

Trên đây là Báo cáo công khai số liệu và thuyết minh tình hình thực hiện dự toán thu, chi ngân sách địa phương 9 tháng năm 2023.

***Nơi nhận:***

- Bộ Tài chính;
- TT. Tỉnh uỷ;
- TT. HĐND;
- Chủ tịch và các PCT UBND tỉnh;
- Đoàn đại biểu QH tỉnh;
- Các đại biểu HĐND tỉnh;
- Viện kiểm sát, TAND tỉnh;
- Giám đốc sở (báo cáo);
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- Trang thông tin điện tử Sở Tài chính;
- Lưu: VT, QLNS.

**KT. GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC**

**Phạm Quý Dương**